

CHÍNH PHỦ
Số: 8-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 30 tháng 1 năm 1993

NGHỊ ĐỊNH

Về việc thành lập Cục đường sông Việt Nam trực thuộc Bộ Giao thông vận tải

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1: Thành lập Cục Đường sông Việt Nam trực thuộc Bộ giao thông vận tải.

Cục Đường sông Việt Nam là cơ quan quản lý Nhà nước chuyên ngành về giao thông và vận tải đường sông trong phạm vi cả nước, bao gồm giao thông và vận tải trên sông, hồ, kênh đào, đường ven vịnh, đường từ bờ ra đảo và giữa các đảo (trong văn bản này gọi chung là đường sông).

Cục Đường sông Việt Nam có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng được hưởng kinh phí từ ngân sách Nhà nước, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

Cục trưởng Cục Đường sông chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải thực hiện chức năng quản lý Nhà nước chuyên ngành đường sông trong phạm vi cả nước.

Điều 2: Cục Đường sông Việt Nam có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Căn cứ vào phương hướng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của Nhà nước, xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển giao thông và vận tải đường sông trong cả nước để Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải trình thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

2. Xây dựng các dự án luật, các văn bản dưới luật, các chính sách, chế độ, các quy trình quy phạm và quy chế quản lý về chuyên ngành đường sông trình Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định theo thẩm quyền hoặc đề Bộ trưởng trình Chính phủ quyết định.

Ban hành các tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật chuyên ngành theo thẩm quyền của Cục và hướng dẫn thực hiện;

3. Trình Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định việc phân công, phân cấp quản lý các cơ sở hạ tầng giao thông đường sông, các tuyến đường sông, quản lý trực tiếp các cơ sở hạ tầng giao thông đường sông do Trung ương quản lý trong cả nước;

4. Làm chức năng chủ quản đầu tư các công trình thuộc cơ sở hạ tầng giao thông đường sông do Trung ương quản lý theo phân cấp;

5. Công bố luồng giao thông đường sông và các cảng sông cho tàu vào ra theo quy định của pháp luật;

6. Quyết định việc thiết lập và quản lý hệ thống phao tiêu báo hiệu đường sông, tham gia việc cấp phép xây dựng các công trình vượt sông, các công trình trên sông; kiểm tra việc sử dụng khai thác luồng lạch hoặc đình chỉ hoạt động giao thông trên sông;

7. Quy định điều kiện, tiêu chuẩn và cấp giấy phép hành nghề vận tải, đại lý vận tải, hoa tiêu thuộc chuyên ngành đường sông, quy định và tổ chức đăng ký các phương tiện vận tải đường sông đối với các tổ chức và cá nhân trong cả nước (kể cả tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động tại Việt Nam)

8. Kiểm tra, thanh tra an toàn giao thông và vận tải đường sông, phối hợp với các cơ quan liên quan và chính quyền địa phương bảo vệ các công trình đường sông, đảm bảo an toàn vận tải xử lý các vụ vi phạm trật tự an toàn giao thông, vi phạm luồng chạy tàu; chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tiến hành khắc phục hậu quả, điều tra các tai nạn giao thông xảy ra trên các tuyến đường sông trong cả nước.

9. Tổ chức và chỉ đạo các cảng đường sông thực hiện những nhiệm vụ và quyền hạn quản lý Nhà nước tại các cảng đường sông theo quy định của Nhà nước và của Bộ Giao thông vận tải.

10. Tổ chức chỉ đạo nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ thuộc chuyên ngành đường sông;

11. Tổ chức thu các loại lệ phí giao thông và vận tải sông theo uỷ nhiệm của Bộ Tài chính;